BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6450 /QĐ-CAT-PC07

Lạng Sơn, ngày 17 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 4118/QĐ-BCA-C07 ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an, công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ Phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh;

Căn cứ Thông tư số 62/2026/TT-BCA ngày 18/5/2026 quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh Lạng Sơn (*có danh mục, nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính và các biểu mẫu là thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế các quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy đã được công khai trước đó.

Điều 3. Trưởng phòng, Trưởng Công an xã, phường, Đồn Công an và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ Công an (C07);
- Đ/c Giám đốc CAT;
- Các đ/c Phó Giám đốc CAT;
- UBND cấp xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, PC07.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CÔNG AN TỈNH LẠNG SƠN

Đại tá Lê Đăng Khoa

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA CÔNG AN TỈNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6450/QĐ-CAT-PC07 Ngày 17/7/2026 của Giám đốc Công an tỉnh Lạng Sơn)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TÊN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT QUY ĐỊNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CƠ QUAN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1.	Thẩm định thiết kế về phòng cháy chữa cháy	- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và CNCH. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ Quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ Phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. - Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật PCCC và CNCH và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và CNCH. - Thông tư số 37/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về nhiệm vụ công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Công an nhân dân. - Thông tư số 62/2026/TT-BCA	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp tỉnh

		ngày 18/5/2026 quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an.		
2.	Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (trường hợp điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công đối với dự án đầu tư xây dựng công trình, công trình, phương tiện giao thông đã được cơ quan Công an cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy mà chưa được chấp thuận kết quả nghiệm thu)	- Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ. - Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và CNCH.	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp tỉnh
3.	Cấp Giấy phép lưu thông phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ	- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và CNCH. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ Phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. - Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật PCCC và CNCH và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và CNCH. - Thông tư số 37/2025/TT-BCA	Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH	Thực hiện tại cấp tỉnh

		ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về nhiệm vụ công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Công an nhân dân.		

NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA CÔNG AN TỈNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6450/QĐ-CAT-PC07 Ngày 17/7/2026 của Giám đốc Công an tỉnh Lạng Sơn

1. Thẩm định thiết kế về phòng cháy chữa cháy

1.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ tại Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an tỉnh.

- Bước 3: cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (hồ sơ đề nghị thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy là hồ sơ điện tử hoặc hồ sơ giấy và phải có xác nhận của chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao thông và đơn vị tư vấn thiết kế; trường hợp hồ sơ giấy thì giấy tờ, tài liệu là bản chính hoặc bản chụp kèm theo bản chính để bộ phận tiếp nhận hồ sơ đối chiếu).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả hoặc thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì viết phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc phiếu từ chối tiếp nhận, giải quyết hồ sơ hoặc thông báo về việc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công.

- Bước 4: căn cứ theo ngày hẹn trên Giấy tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nhận kết quả điện tử trên Cổng Dịch vụ công.

1.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an tỉnh.

- Dịch vụ bưu chính: nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.

- Trực tuyến: nộp hồ sơ tại Cổng Dịch vụ công.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Đối với thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công công trình trong báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở:

- Văn bản đề nghị thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo (*Mẫu số PC11 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ*).

- Giấy tờ hợp pháp về đất đai hoặc văn bản về chủ trương đầu tư, xây

dựng công trình theo quy định pháp luật về đầu tư, pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công thể hiện những nội dung quy định tại điểm e và điểm g khoản 1 Điều 16 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

b) Đối với phương tiện giao thông

- Văn bản đề nghị thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo (*Mẫu số PC11 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ*).

- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật thể hiện những nội dung yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy quy định tại điểm d khoản 2 Điều 16 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Thông tin về thành phần hồ sơ quy định tại điểm a, điểm b mục này khi đã được kết nối, chia sẻ, cập nhật trên cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành thì cơ quan có thẩm quyền giải quyết phải khai thác trực tuyến để giải quyết mà không được yêu cầu người đề nghị cung cấp hồ sơ.

Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì cơ quan, người có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung thành phần hồ sơ để giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời đề nghị cá nhân, tổ chức thực hiện cập nhật, điều chỉnh thông tin trong các cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật.

1.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với công trình thuộc dự án không phân biệt nguồn vốn đầu tư đáp ứng tiêu chí phân loại dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A theo quy định của pháp luật về đầu tư công; 06 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với phương tiện giao thông và các công trình còn lại.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, chủ phương tiện, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư xây dựng công trình, sản xuất, lắp ráp, đóng mới, hoán cải phương tiện giao thông.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an tỉnh.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện giải quyết: Văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (*Mẫu số PC12 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ)*.

- Trường hợp không đủ điều kiện giải quyết: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

1.8. Phí và lệ phí: Có.

1.9. Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và CNCH.

- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ Quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ Phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.

- Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật PCCC và CNCH và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và CNCH.

- Thông tư số 37/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về nhiệm vụ công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Công an nhân dân.

- Thông tư số 70/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy.

- Thông tư số 62/2026/TT-BCA ngày 18/5/2026 quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an.

2. Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (trường hợp điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công đối với dự án đầu tư xây dựng công trình, công trình, phương tiện giao thông đã được cơ quan Công an cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy mà chưa được chấp thuận kết quả nghiệm thu)

2.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ tại Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an tỉnh.

- Bước 3: cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công).

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc gửi thông báo tiếp nhận qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại đến cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại đến cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

- Bước 4: căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy, chữa cháy hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

2.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an tỉnh.

- Dịch vụ bưu chính công ích: nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: nộp hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Bản chính văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư (*Mẫu số PC06 ban hành kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/05/2024 của Chính phủ*).

- Bản chính hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công thể hiện những nội dung yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy.

2.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật dự án, công trình quan trọng quốc gia, dự án công trình nhóm A; 06 ngày làm việc đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật dự án, công trình còn lại, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, chủ phương tiện, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư xây dựng công trình, sản xuất, lắp ráp, đóng mới, hoán cải phương tiện giao thông.

a) Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án, công trình đã được Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

b) Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới đã được Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an tỉnh.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện giải quyết: Văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (*Mẫu số PC09 ban hành kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/05/2024 của Chính phủ*).

- Trường hợp không đủ điều kiện giải quyết: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

2.8. Phí và lệ phí: Không.

2.9. Căn cứ pháp lý: Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020; Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

3. Cấp Giấy phép lưu thông phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

3.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ tại Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an tỉnh.

- Bước 3: cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ và thành phần của hồ sơ (các văn bản giấy tờ có trong hồ sơ khi gửi cơ quan Công an là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích; bản chính hoặc bản chứng thực điện tử trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công.

+ Nếu hồ sơ hợp lệ và đủ thành phần thì viết giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả hoặc thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công;

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thành phần hoặc chưa hợp lệ thì viết phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc phiếu từ chối tiếp nhận, giải quyết hồ sơ hoặc thông báo về việc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công.

- Bước 4: căn cứ theo ngày hẹn trên giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả hoặc thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại, cá nhân, tổ chức đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nhận kết quả điện tử trên tài khoản dịch vụ công đã nộp hồ sơ trước đó.

3.2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp: nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa thuộc Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an tỉnh.

- Dịch vụ bưu chính công ích: nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trực tuyến: nộp hồ sơ tại Cổng Dịch vụ công.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Đối với phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được sản xuất, lắp ráp trong nước

- Bản chính văn bản đề nghị cấp phép lưu thông phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (*Mẫu số PC20 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ*).

- Bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu kết quả thử nghiệm đúng với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng do tổ chức đánh giá sự phù hợp thực hiện hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (cho phép sử dụng kết quả thử nghiệm do tổ chức thử nghiệm nước ngoài thực hiện được đơn phương thừa nhận theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật).

- Bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu giấy chứng nhận xuất xưởng của phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

- Bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu tài liệu kỹ thuật của phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (nếu có).

b) Đối với phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ nhập khẩu

- Bản chính văn bản đề nghị cấp phép lưu thông phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (*Mẫu số PC20 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ*).

- Bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu kết quả đánh giá sự phù hợp đúng với tiêu chuẩn, quy chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ do tổ chức đánh giá sự phù hợp nước ngoài đã được thừa nhận thực hiện.

- Bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu giấy chứng nhận xuất xứ của phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

- Bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu tài liệu kỹ thuật của phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (nếu có).

3.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức, cá nhân nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Cảnh sát phòng

cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an tỉnh.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp đủ điều kiện giải quyết: Giấy phép lưu thông phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (*Mẫu số PC21 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ*).

- Trường hợp không đủ điều kiện giải quyết: Văn bản trả lời nêu rõ lý do.

3.8. Phí và lệ phí: Không.

3.9. Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ Phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.